TRƯỜNG ĐẠI HỌC TDTT BẮC NINH

PHÒNG ĐÀO TẠO, QLKH&HTQT

THỜI KHÓA BIỂU KỲ HỌC PHỤ HÈ 2020 (BỔ SUNG ĐỢT 3 ngày 17/6/2020)

Môn học	Mã môn	Ngành	HT	CA HỌC	Giờ học	Tháng 6																			Tháng 7																													
						12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
Giải phẫu TDTT	1YS701	Chung	H33	C	30									4	4	4	4	4	4	4	2			T1								T2																						
LL&PPGD Bóng rổ	1BR007GYQ	G		C	45									4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4			T1									T2																			
LL&PPGD Bơi lội 1	1BL007GYQ	G,Y,Q		C	30				4	4	4	4	4	4	4	2		T1								T2																												
LL&PPGD Bơi lội 2	1BL008GYQ	G,Y,Q		4	30													4	4	4	4	4	4	4	2			T1								T2																			
LL&PPGD Cầu lông (ĐH49)	1CL007GYQ	G		S	45	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4		T1								T2																												
LL&PPHL Bơi lội 1 (ĐH 50)	1BL007H	H		S	45				4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4		T1								T2																										
LL&PPHL Bơi lội 1	1BL007H	H		S	30				4	4	4	4	4	4	4	2		T1								T2																												
LL&PPHL Bơi lội 2	1BL008H	H		C	30				4	4	4	4	4	4	4	2		T1								T2																												
LL&PPHL Điền kinh (ĐH55)	1ĐK007G,Y,Q	G,Y,Q		S	60				2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2			T1								T2					
LL&PPHL Điền kinh (ĐH55)	1ĐK007H	H		S	60				2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2			T1								T2					
LL&PPHLTTCN 6 BL (DH52)	1BL006H	H		C	60				4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4			T1								T2																				
LL&PPHLTT CN 2 (ĐH55)		G		S	75				2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2			T1						T2
Tâm lý học đại cương (ĐH49)	1TL101	Chung	H21	C	45	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4		T1								T2																												
Xã hội học TDTT	1QL304GHY	G		T	30									4	4	4	4	4	4	4	2			T1								T2																						
LL&PPTDTT (HPTT)		G,Y,Q	H34	S	45									4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4			T1								T2																			
Y Sinh học TDTT (HPTT)		G,H,Y	H34	C	45									4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4			T1								T2																			
LL&PPTTTTC (HPTT)		H	H35	S	45									4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4			T1								T2																			
LL&PPHLTT CN 2 (ĐH55)		H		C	75				2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2			T1						T2

GHI CHÚ:

S: **Ca sáng**

C: **Ca chiều**

Ô mầu đậm, chữ trắng: **Thi lần 1**

Ô mầu trắng, chữ đậm: **Thi lần 2**

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 6 năm 2020

BAN GIÁM HIỆU

(Đã ký)

PGS.TS. Đỗ Hữu Trường

P. ĐÀO TẠO, QLKH&HTQT

(Đã ký)

TS. Trần Trung